

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 160/2024/HS-ST
Ngày: 28/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Ngọc Nam.

+ Ông Lê Hoàng Quy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Diễm- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Ông Lương Duy Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai với hình thức trực tuyến, tại hai điểm cầu:

Điểm cầu Trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án, Luật sư bào chữa.

Điểm cầu Thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Đồng Nai gồm: Bị cáo, Thư ký, Cán bộ chiến sỹ thuộc nơi giam giữ đối với vụ án hình sự thụ lý số: 145/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Dương Quốc H, sinh năm: 1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký thường trú: **Số A, phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T và bà Phạm Thị Kim A; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/11/2011 và ngày 26/12/2011 bị **Ủy ban nhân dân Quận B** đưa vào **Trường G1** (mười hai) tháng. Chấp hành xong ngày 30/11/2012.

- Ngày 28/8/2014 bị Tòa án nhân dân Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2017.

Bị bắt quả tang ngày 27/12/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện L. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Trần Văn ĐC** (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/12/2023 **Dương Quốc H1** nhập vào mạng xã hội Facebook liên hệ với một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) thỏa thuận mua 14 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống, giá 750.000/hộp, địa điểm giao nhận pháo tại tỉnh Tây Ninh. Đến 23 giờ cùng ngày, **H2** khiển xe ô tô biển số 51H-334.01 đến huyện T, tỉnh Tây Ninh gặp 02 người đàn ông lạ mặt mua pháo hoa nổ trên với số tiền 9.500.000 đồng. Xong, **H3** pháo vào trong cốp xe ô tô rồi điều khiển xe về Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, thông qua mạng xã hội Facebook H1 đã bán 03 hộp pháo hoa nổ cho 03 người (không rõ nhân thân, lai lịch) mỗi hộp giá 1.100.000 đồng, thu lợi 1.050.000 đồng.

Ngày 26/12/2023, có một người liên hệ với H1 qua mạng xã hội Facebook hỏi mua pháo thì H1 đồng ý bán với giá 1.250.000 đồng/hộp, địa điểm giao pháo tại **xã B, huyện L** 27/12/2023, H1 điều khiển xe ô tô biển số 51H-334.01 chở 11 hộp pháo hoa đến **ấp H, xã B, huyện L** cho người mua. Lúc 21 giờ 40 phút cùng ngày khi H1 đang chờ người mua đến nhận pháo thì bị bắt giữ quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số: 460/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của VBộ Kết luận:

Tất cả mẫu vật gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ), khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 17,1kg.

Tại Cáo trạng số: 154/CT-VKSLT ngày 04 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Dương Quốc H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Dương Quốc H về tội danh, khung hình phạt, Điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Dương Quốc H mức án từ 16 (mười sáu) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận. Ngày 25/12/2023 **Dương Quốc H1** nhập vào mạng xã hội Facebook liên hệ với một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 14 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống. Địa điểm giao pháo tại huyện T, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, **H2** khiển xe ô tô biển số 51H-334.01 đến huyện T, tỉnh Tây Ninh gặp 02 người đàn ông nhận pháo và giao số tiền 9.500.000 đồng, **H3** giấu 14 hộp pháo trong cốp xe ô tô rồi điều khiển xe về Thành phố Hồ Chí Minh. Đã bán 03 hộp pháo hoa nổ cho 03 người (không rõ nhân thân, lai lịch) mỗi hộp giá 1.100.000 đồng, thu lợi 1.050.000 đồng. Đến tối ngày 27/12/2023, **H2** khiển xe ô tô trên chở 11 hộp pháo hoa nổ đến **ấp H, xã B, huyện L** cho người mua. Đến 21 giờ 40 phút cùng ngày thì bị phát hiện bị bắt quả tang. Tổng khối lượng pháo hoa nổ được xác định là 17,1kg. Lời khai nhận của bị cáo trùng khớp lời khai ban đầu cùng các chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Quốc H đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực kinh tế và an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy và chữa cháy, còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Pháo nổ là mặt hàng cấm và pháp luật nghiêm cấm các hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép pháo nổ. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi mua bán hàng cấm pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện tội phạm. Chính bị cáo là người trực tiếp thỏa thuận và mua pháo nổ về bán lại cho người khác để hưởng lợi bất chính, bị cáo đã thực hiện trót lọt tội phạm. Vì vậy, mức án bị cáo nhận lãnh phải thật nghiêm. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, bản thân bị cáo được **Ủy Ban hội L1** quận **G** giấy khen vì có thành tích trong chiến dịch tình nguyện mùa hè xanh và công tác phòng chống dịch Covid 19 năm 2021 theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu.

Quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và có căn cứ pháp luật.

Lời khai của bị cáo, đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa.

Đối với 02 người thanh niên có hành vi bán pháo nổ cho Dương Quốc H4 những người mua pháo của H5 chưa rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[4] Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo H: Luật sư bào chữa cho bị cáo đã nêu nguyên nhân, điều kiện dẫn đến bị cáo phạm tội, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và nêu ra các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo H6 hưởng mức án thấp nhất, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Ý kiến của người bào chữa đã được Hội đồng xét xử xem xét trong lúc nghị án.

[5] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo, phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng Hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ.

[6] Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng:

- 10 hộp pháo nổ (còn lại sau giám định) tịch thu để tiêu hủy.
- 01 xe ô tô biển số 51H-334.01, số máy G4LAKM503455, số khung SIDALN046654 là phương tiện do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Do đó, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng nêu trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/6/2024).

- Số tiền 1.050.000 đồng là tiền do bị cáo H7 lợi bất chính từ việc buôn bán hàng cấm mà có. Buộc bị cáo H8 nộp lại để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Dương Quốc H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 269, Điều 298, Điều 299, Điều 326, Điều 327, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Quốc H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”
Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật
Hình sự.

1- Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Dương Quốc H 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang ngày 27/12/2023.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 10 hộp pháo nổ còn lại sau giám định được niêm phong.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô biển số 51H-334.01, số máy G4LAKM503455, số khung SIDALN046654 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

(Vật chứng nêu trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/6/2024).

Buộc bị cáo Dương Quốc H phải nộp lại số tiền 1.050.000 đồng do thu lợi bất chính mà có, để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

2- Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Dương Quốc H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3- Quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Quốc H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS ND T. Đồng Nai;
- VKS ND H. Long Thành;
- CQĐT CA H. Long Thành;
- Trại tạm giam, trại giam;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Cảnh